TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2017/QĐST-HNGĐ	*Tây Sơn, ngày 27tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng9năm 2017, giữa:

- **Nguyên đơn**: Ông Lê T, sinh năm 1956;

HKTT: Thôn A - xã A1 - huyện Đ - tỉnh Gia Lai;

Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã V1, huyện T, tỉnh Bình Định.

- **Bị đơn**: Bà Hồ Nguyễn Thị Tố D, sinh năm1979;

Địa chỉ: Thôn V, xã V1, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày19tháng9năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê T và bà Hồ Nguyễn Thị Tố D.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Có 02 con chung tên: Lê Hồ Nhã T1 (giới tính: Nữ) sinh ngày 30/4/2009 và Lê Hồ Thanh Đ (giới tính: Nam) sinh ngày 23/4/2014, các con khi nay ở với bà D. Khi ly hôn, ông T và bà D thống nhất giao hai con chung cho bà D chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 4.000.000đ *(bốn triệu đồng)*, cụ thể: cấp dưỡng nuôi con chung T1 2.000.000đ/tháng, cấp dưỡng nuôi con chung Đ 2.000.000đ/tháng; bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 9/2017 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Ông Lê T không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông T và bà D tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên miễn xét.

- Về án phí:

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Lê T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*;

+ Án phí đối với người có nghĩa cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng);*

Tổng số tiền án phí ông Lê T chịu là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003220 ngày 07/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- THA huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Giang Nam